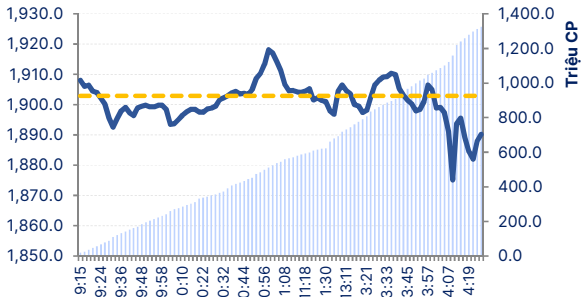


Phiên giao dịch ngày:

14/1/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,894.44	253.32
% Thay đổi Index	↓ -0.45%	↑ 0.19%
KLGD (CP)	1,425,049,801	129,975,542
GTGD (tỷ đồng)	46,429.38	2,910.67
% Thay đổi GTGD	9.65%	16.72%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VHM -265.54 tỷ	SSI 192.38 tỷ	FPT 122.18 tỷ	ACB -101.63 tỷ
VCB 210.53 tỷ	VRE -147.19 tỷ	VIC 115.63 tỷ	HCM 96.25 tỷ
MSN -195.61 tỷ	VJC -128.84 tỷ	HDB -115.46 tỷ	STB -95.85 tỷ
	CTG -122.37 tỷ	HPG -111.61 tỷ	VIX 81.73 tỷ
			MBB 80.72 tỷ

GT Bán: -4986.40

4523.54 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tiếp tâm lý lạc quan khi thanh khoản thị trường cải thiện, nhiều cơ hội sinh lợi ngắn hạn tốt. Thị trường tiếp tục tăng điểm đầu phiên, VNINDEX hướng đến vùng giá 1.920 điểm và bắt đầu chịu áp lực điều chỉnh, rung lắc mạnh khi các tin hiệu kỹ thuật trong vùng giá mua ngắn hạn. VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh về 1.870 điểm và phục hồi trở lại. Kết phiên VNINDEX giảm -8,49 điểm (-0,45%) về mức 1.894,44 điểm, dưới vùng giá tâm lý quanh 1.900 điểm. VN30 giảm mạnh hơn -22,11 điểm (-1,06%) về mức 2.067,10 điểm, chịu áp lực bán khá mạnh ở vùng giá tâm lý 2.100 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực, mức độ phân hóa mạnh với 170 mã tăng giá. Nổi bật ở nhóm mã năng lượng, tiêu dùng, khu công nghiệp, ngân hàng, hàng không, viễn thông, hóa chất. Tập trung đột biến ở nhóm mã tỉ lệ sở hữu Nhà nước cao, các mã freeloader thấp; 152 mã giảm giá, áp lực bán mạnh ở nhóm VinGroup, Gelex, Sovico, các mã bất động sản... Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 3,6% so với phiên trước. Cho thấy thị trường luân chuyển mạnh dòng tiền, gia tăng vào các mã tăng mạnh đột biến và bán mạnh các mã suy yếu. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -462,9 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G1000 kết phiên ở mức 2.066,6 điểm, giảm -0,86% so với phiên trước. Chênh lệch âm -0,50 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G2000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch âm từ -1,10 điểm đến -21,10 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 24,0% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng các vị thế đầu cơ VN30 khi biến động mạnh trong phiên. Vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro trong khi mua chủ động trên thị trường cơ sở. Xu hướng ngắn hạn 411G1000 có khuynh hướng kiểm tra lại vùng giá quanh 2.050 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G1000 là 28.620. Kỳ hạn 411G1000 đáo hạn trong phiên 15/01/2026.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.850 điểm. VNINDEX đang gặp áp lực điều chỉnh ở vùng giá quanh 1.900 điểm, với áp lực chính đến từ nhóm cổ phiếu bất động sản. Trong khi thị trường vẫn giao dịch khá sôi động, thanh khoản trở lại mức cao. Dòng tiền ngắn hạn tiếp tục cải thiện, gia tăng với tâm điểm là nhóm cổ phiếu Nhà nước và các cổ phiếu đầu ngành trong VN30 đã có thời gian tích lũy kéo dài. Nhiều cơ hội ngắn hạn nổi bật khi VNINDEX vượt đỉnh năm.

Trong báo cáo trước, chúng tôi đã dự kiến thị trường sẽ chịu áp lực rung lắc mạnh khi đây không phải là vùng phải là vùng giá quá hấp dẫn để giải ngân thêm. Đồng thời khuyến nghị các vị thế giải ngân nên xem là đầu cơ ngắn hạn và kiểm soát các mức rủi ro nếu có. Thực tế thị trường đã rung lắc rất mạnh trong phiên hôm nay. Diễn biến cho thấy tính chất đầu cơ mạnh, áp lực bán mạnh đến từ các cổ phiếu đã tăng nóng trong năm 2025. Trong khi lại gia tăng đầu cơ vào nhóm mã có tỉ lệ Nhà nước sở hữu cao, mở rộng ở trong hầu hết các nhóm mã. Diễn biến thị trường hiện tại vẫn khá tích cực, nhất là đối với nhóm mã tiêu dùng sau thời gian tích lũy kéo dài trong nhiều năm. Nhà đầu tư có thể theo dõi, đánh giá các cơ hội tốt ở các nhóm mã này.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	36.50	31-32	40-42	29	17.4	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	107.00	61-63	110-120	59	21.3	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	29.70	22-24	31-33	21	18.5	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Duong_Tang	Am_Tang	Duong_Tang	Am_Tang	Money_in	Duong_Tang	Money_in	Duong_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-98.2	-241.9	-237.8	-110.1	-205.1	-292.9	-100.7	-204.9
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đối-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đối-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	DXP	PHR	SSI	VGI	GAS	VDN	PHR
	VHM	MVN	GVR	AGR	VTK	POW	GTD	GVR
Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy	Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Phuc Hoi	Phuc Hoi	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Duong_Tang	Duong_Tang	Duong_Tang	Am_Tang	Money_in	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-304.1	-350.6	-103.9	-83.1	145.1	-282.3	-43.4	-108.2
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đối-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đối-Kém hơn	Không đối-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	BVH	PSD	POM	VHC	NTP	CTG	NFC	VJC
	PVI	PET	HPG	ANV	PC1	BID	BFC	HVN
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	70
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong	65
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Duong_Tang	Money_in	Am_Tang	Duong_Tang	30
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-132.8	-84.0	-262.8	-307.3	-382.3	-9.2	-277.1	52
Tương quan-VNINDEX	Không đối-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	85	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	POW	PAN	DCL					
	NT2	ANV	DDN					

TIN NỔI BẬT

Sáng 13/1/2026, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản chủ trì Phiên họp thứ 5 của Ban Chỉ đạo.

Thủ tướng: Bảo đảm quyền tiếp cận bình đẳng về nhà ở của mỗi người dân

Kết luận phiên họp sáng 13/1, khẳng định nhà ở là vấn đề an sinh xã hội lớn, là quyền cơ bản của công dân, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh mục tiêu bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, quyền tiếp cận bình đẳng về nhà ở của mỗi người dân, không để ai bị bỏ lại phía sau và thực hiện quyền này phù hợp điều kiện, thu nhập thực tế của người dân, sự phát triển, hoàn cảnh đất nước và quy luật thị trường. Phải tăng nguồn cung ở các phân khúc, phát triển nhà ở xã hội, cho thuê, kéo giảm giá nhà ở thương mại và xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho người thu nhập trung bình (trên 20 triệu đồng/tháng).

Tuần 05-12/01/2026, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đảo chiều sang hút ròng gần 57 ngàn tỷ đồng trên thị trường mở, do lượng đáo hạn quy mô lớn trong khi lượng bơm mới thu hẹp đáng kể.

NHNN hút ròng mạnh trên thị trường mở

Cụ thể, có 51.990 tỷ đồng được bơm qua kênh OMO với kỳ hạn 7-91 ngày và lãi suất 4,5%, trong khi lượng đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá lên đến 108.601 tỷ đồng. Qua đó, khối lượng lưu hành trên kênh OMO giảm xuống 285.924 tỷ đồng. Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất tuần đầu năm 2026 hạ nhiệt rõ rệt ở hầu hết các kỳ hạn. Lãi suất qua đêm bật tăng lên 6,88% trong phiên đầu tiên của năm trước khi giảm mạnh về 3,16% vào cuối tuần.

Chỉ số CPI lõi của Mỹ tăng yếu hơn dự đoán trong tháng 12, củng cố hy vọng lạm phát đang hạ nhiệt khi Fed cân nhắc bước đi tiếp theo về lãi suất.

Tin vui của Fed: CPI lõi tăng yếu hơn dự báo trong tháng 12

Loại trừ giá thực phẩm và năng lượng dễ biến động, chỉ số giá tiêu dùng lõi (CPI lõi) tháng 12 tăng 0,2% so với tháng trước và 2,6% so với cùng kỳ - cả hai đều thấp hơn kỳ vọng 0,1 điểm phần trăm. Các quan chức Fed coi lạm phát lõi là thước đo tốt hơn để dự báo xu hướng lạm phát dài hạn. Trong khi đó, CPI tổng thể tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 2,7% so với cùng kỳ, khớp với dự báo của các chuyên gia tham gia khảo sát của Dow Jones.

Theo Tổng Giám đốc HNX, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ tiếp tục sôi động trong năm 2026, cùng với đó là nhiều sản phẩm mới được phát triển gồm hợp đồng quyền chọn và phái sinh, sản giao dịch vốn cho startup, trái phiếu xanh, hay thí điểm hệ thống giao dịch carbon.

Tổng Giám đốc HNX: Thị trường chứng khoán năm 2026 tiếp tục sôi động và đổi mới mạnh mẽ

Nhìn lại thị trường chứng khoán năm 2025, bà Vũ Thị Thúy Nga - Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cho biết đã ghi nhận nhiều con số đáng chú ý, ở cả kênh trái phiếu, cổ phiếu và phái sinh. Trong đó, thị trường trái phiếu Chính phủ (TPCP) tiếp tục phát triển mạnh về quy mô. Giá trị huy động vốn của Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng Chính sách Xã hội thông qua hoạt động đấu thầu trên HNX đạt gần 380.000 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay. Trên thị trường thứ cấp, giao dịch bình quân tăng 26% so với năm 2024, đạt khoảng 14.800 tỷ đồng/phiên, cũng là mức cao nhất trong lịch sử. Đối với thị trường chứng khoán phái sinh, quy mô giao dịch tiếp tục tăng trưởng, qua đó ghi nhận khối lượng giao dịch bình quân của hợp đồng tương lai chỉ số VN30 đạt hơn 243.000 hợp đồng/phiên, tăng 15% so với năm 2024.

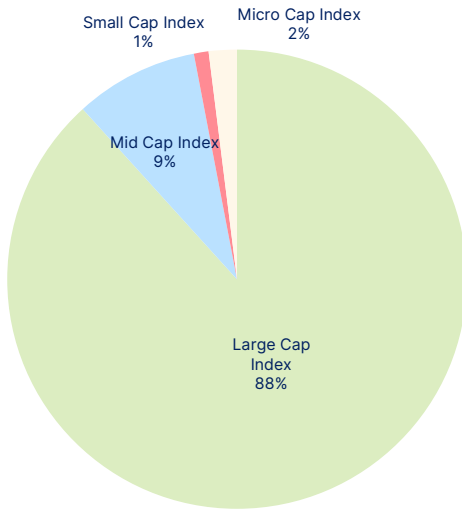
Bộ Xây dựng thay đổi chủ đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam

Bộ trưởng Bộ Xây dựng vừa có quyết định giao Ban Quản lý dự án Thăng Long làm chủ đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, thay cho Ban Quản lý dự án Đường sắt.

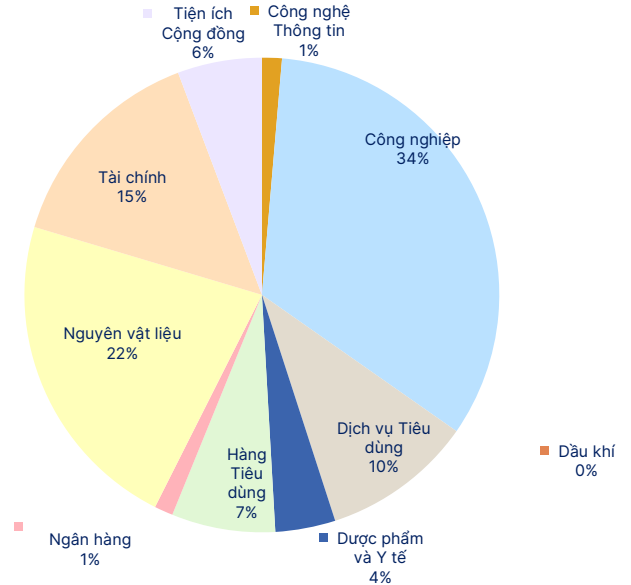
Theo quyết định này, Ban Quản lý dự án Thăng Long được giao lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường sắt cao tốc Bắc - Nam; chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng, tiến độ và giá thành. Đồng thời, đơn vị này có trách nhiệm chủ động làm việc với các cơ quan, tổ chức liên quan để tiếp nhận toàn bộ kết quả nghiên cứu đã thực hiện trước đó, tận dụng tối đa trong quá trình nghiên cứu và lập báo cáo.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,293,843	5.6%	1,147	146.3	8.0
VCB	618,320	16.8%	4,202	17.6	2.8
VHM	550,393	11.7%	6,134	21.8	2.3
BID	358,089	16.7%	3,781	13.5	2.1
CTG	320,775	21.0%	4,292	9.6	1.9

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	93,468,440	19.0%	2,577	6.5	1.2
VIX	62,600,098	24.1%	2,766	8.8	1.9
SSI	58,643,560	13.0%	1,842	17.8	2.2
HPG	54,464,951	11.9%	1,876	14.5	1.6
VPB	45,440,039	13.5%	2,603	11.7	1.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BCM	↑ 7.0%	17.3%	3,576	19.2	3.2
HID	↑ 7.0%	5.7%	712	7.1	0.4
SAB	↑ 7.0%	17.8%	3,373	14.9	2.6
VNM	↑ 7.0%	23.6%	4,162	15.2	3.5
VTP	↑ 7.0%	23.0%	3,140	36.6	8.0

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LGC	↓ -6.9%	13.7%	4,110	14.8	2.1
SRF	↓ -6.9%	1.2%	150	54.4	0.6
SVD	↓ -6.6%	4.6%	437	10.0	0.5
VHM	↓ -5.7%	11.7%	6,134	21.8	2.3
VRE	↓ -5.2%	11.1%	2,144	15.6	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	5,830,559	13.0%	1,842	17.8	2.2
HCM	3,706,139	10.5%	1,319	19.3	1.9
VIX	3,342,689	24.1%	2,766	8.8	1.9
MBB	2,953,831	19.4%	3,017	9.1	1.7
VCB	2,765,467	16.8%	4,202	17.6	2.8

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	(4,570,878)	11.1%	2,144	15.6	1.7
HDB	(4,130,429)	23.2%	3,065	9.3	2.0
ACB	(4,099,700)	19.9%	3,385	7.4	1.4
HPG	(4,093,254)	11.9%	1,876	14.5	1.6
CTG	(2,930,217)	21.0%	4,292	9.6	1.9

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn